

TỔNG HỢP CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ

STT	BPTT	Khái niệm	Đặc điểm	Phân loại	Tác dụng
1	So sánh	So sánh là đối chiếu hai hay nhiều sự vật, sự việc mà giữa chúng có những nét tương đồng	Thường xuất hiện trong câu với cấu trúc A như B, hoặc A là B	* Các cấp độ so sánh: + So sánh ngang bằng + So sánh không ngang bằng: - Hơn - Kém * So sánh phân loại theo đối tượng: + Cùng loại + Khác loại + Cái cụ thể với cái trừu tượng hoặc ngược lại	Tăng thêm sức gợi hình gợi cảm cho ngôn ngữ
2	Nhân hóa	Là biện pháp tu từ có sử dụng những từ ngữ chỉ hành động, tính cách, suy nghĩ vốn dành cho con người để miêu tả đồ vật, sự vật, cây cối	Thường có các dấu hiệu sau: + Dùng từ ngữ vốn gọi con người để gọi sự vật + Dùng từ ngữ vốn chỉ hành động, tính cách của người để chỉ hành động, tính cách của vật + Trò chuyện với	+ Nhân hóa để tả hình dáng + Nhân hóa để tả tâm trạng + Nhân hóa để tả tính cách + Nhân hóa để tả hoạt động	Làm hình ảnh trở nên chân thực, gần gũi, sinh động và có hồn hơn

			vật như với con người		
3	Ẩn dụ	Là biện pháp tu từ gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó	Phân biệt ẩn dụ tu từ và ẩn dụ từ vựng: + Ẩn dụ tu từ: có tính lâm thời, tính cá thể, phải đặt trong văn cảnh cụ thể để tìm ra ý nghĩa + Ẩn dụ từ vựng: cách nói quen thuộc, phổ biến, ít hoặc không có giá trị tu từ	Có 4 loại ẩn dụ: + Ẩn dụ hình thức + Ẩn dụ cách thức + Ẩn dụ phẩm chất + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác	Tăng tính gợi hình gợi cảm cho diễn đạt
4	Hoán dụ	Là biện pháp tu từ gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có quan hệ gần gũi với nó	Lưu ý phân biệt giữa ẩn dụ với hoán dụ: + Ẩn dụ: A và B có quan hệ tương đồng (giống nhau) + Hoán dụ: A và B có quan hệ tương cận (gần gũi, hay đi liền với nhau)	+ Lấy bộ phận để chỉ toàn thể + Lấy vật chứa đựng để chỉ vật bị chứa đựng + Lấy dấu hiệu để chỉ sự vật + Lấy cái cụ thể để gọi cái trừu tượng	Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho diễn đạt

5	Nói quá	Là phép tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả			Nhằm nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm
6	Nói giảm nói tránh	Là biện pháp tu từ dùng cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển trong diễn đạt			Nhằm tránh gây cảm giác ghê sợ, đau buồn, nặng nề, tránh thô tục, thiếu lịch sự
7	Điệp từ điệp ngữ	Là biện pháp tu từ nhắc đi nhắc lại một từ, một cụm từ hoặc một cấu trúc câu trong văn bản khi diễn đạt		Điệp ngữ có nhiều loại: + Điệp từ + Điệp ngữ + Điệp cấu trúc cú pháp + Điệp ngữ cách quãng + Điệp nối tiếp + Điệp vòng tròn	Tăng cường hiệu quả diễn đạt, nhấn mạnh, tạo ấn tượng, gợi liên tưởng, tạo nên nhịp điệu cảm xúc cho diễn đạt, góp phần làm phong phú sinh động cho đối tượng được diễn đạt
8	Chơi chữ	Là biện pháp tu từ lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ ngữ trong diễn đạt	Được sử dụng trong đời sống hàng ngày, thường trong thơ văn, đặc biệt là trong văn thơ trào phúng,	Các loại chơi chữ: + Dùng từ đồng âm + Dùng lối nói gần âm (trại âm) + Dùng cách điệp âm + Dùng lối nói lái	Tạo sắc thái dí dỏm và hài hước, làm câu văn thêm hấp dẫn, thú vị

			câu đối, câu đố,...	+ Dùng từ trái nghĩa, đồng nghĩa, gần nghĩa	
9	Liệt kê	Là sắp xếp, nối tiếp loạt từ hay cụm từ cùng loại đứng cạnh nhau khi diễn đạt			Nhằm diễn tả đầy đủ sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay tư tưởng tình cảm. Tăng sức gợi hình gợi cảm,
10	Tương phản	Sử dụng những từ ngữ trái ngược, đối lập nhau trong diễn đạt			Tăng hiệu quả diễn đạt